



Ký bởi: UBND tỉnh Điện Biên

**CHỦ TỊCH  
ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2218 /QĐ-CTUBND

Điện Biên, ngày 02 tháng 10 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực tài nguyên nước, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, Nghị định số 309/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/9/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 06 thủ tục hành chính và 06 quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực tài nguyên nước, chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể và quy trình nội bộ kèm theo)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký đến hết ngày 31/12/2028. Bãi bỏ một số quy trình nội bộ trong lĩnh vực nguyên nước, chăn nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trước đây (có quy trình nội bộ bãi bỏ kèm theo).

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường căn cứ Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Quyết định này, thực hiện xây

dựng, cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH &CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lò Văn Cương**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG CÁC LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC, CHĂN NUÔI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số **2218** /QĐ-UBND ngày **02** tháng **10** năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

**PHẦN A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC, CHĂN NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

| TT | Tên thủ tục hành chính                               | Thời hạn giải quyết                                                               | Địa điểm thực hiện                                                                    | Cơ quan thực hiện | Phí, lệ phí    | Căn cứ pháp lý                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Cách thức thực hiện |            |             |              |
|----|------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|------------|-------------|--------------|
|    |                                                      |                                                                                   |                                                                                       |                   |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | Trực tiếp           | Trực tuyến | Qua DV BCCI | Phi địa giới |
| I  | Lĩnh vực Tài nguyên nước                             |                                                                                   |                                                                                       |                   |                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                     |            |             |              |
| 1  | Lấy ý kiến về tác động của công trình khai thác nước | Trong thời hạn 26 (hai mươi sáu) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ | -Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;<br>-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | UBND cấp xã       | Không quy định | - Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;<br>- Khoản 2, 5 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 2 Nghị định số 23/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ;<br>- Quyết định số 731/QĐ-SNNMT ngày 11/9/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một | x                   | Toàn trình | x           | x            |

|           |                                                                                                                      |                  |                                                                                       |                    |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |   |          |   |   |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|----------|---|---|
|           |                                                                                                                      |                  |                                                                                       |                    |       | <i>số thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, chăn nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên</i>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |   |          |   |   |
| <b>II</b> | <b>Lĩnh vực Chăn nuôi</b>                                                                                            |                  |                                                                                       |                    |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |   |          |   |   |
| 1         | Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen | 01 ngày làm việc | -Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;<br>-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <i>UBND cấp xã</i> | Không | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</li> <li>- Khoản 1, Điều 12 Thông tư số 22/2026/TT-NNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</li> <li>- <i>Quyết định số 731/QĐ-SNNMT ngày 11/9/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, chăn nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên</i></li> </ul> | x | Một phần | x | x |

|   |                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                  |             |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |   |            |   |   |
|---|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|---|
| 2 | Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi | <p>- Ngay khi hoàn thành kê khai hoạt động chăn nuôi trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi (đối với tất cả các cơ sở chăn nuôi thuộc đối tượng phải kê khai chăn nuôi)</p> <p>- 01 ngày làm việc kể từ khi hoàn thành kê khai trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi (đối với cơ sở chăn nuôi không thuộc đối tượng phải kê khai chăn nuôi, cơ sở thu gom, giết mổ, pha lóc, sơ chế, chế biến, kinh doanh sản phẩm chăn nuôi, cơ sở</p> | <p>-Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> | UBND cấp xã | Không | <p>- Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;</p> <p>- Khoản 2, Điều 12 Thông tư số 22/2026/TT-NNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 731/QĐ-SNNMT ngày 11/9/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, chăn nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên</p> | x | Toàn trình | x | x |
|---|-------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|-------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|---|

|   |                                                                                                               |                            |                                                                                       |                    |       |                                                                                                                                                                                                                                                             |   |            |   |   |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|------------|---|---|
|   |                                                                                                               | kinh doanh chăn nuôi khác) |                                                                                       |                    |       |                                                                                                                                                                                                                                                             |   |            |   |   |
| 3 | Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi                                                                       | Không quy định             | -Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;<br>-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <i>UBND cấp xã</i> | Không |                                                                                                                                                                                                                                                             | x | Toàn trình | x | x |
| 4 | Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi                                                                       | Không quy định             | -Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;<br>-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <i>UBND cấp xã</i> | Không |                                                                                                                                                                                                                                                             | x | Toàn trình | x | x |
| 5 | Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp | 01 ngày làm việc           | -Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;<br>-Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | <i>UBND cấp xã</i> | Không | - Khoản 1 Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;<br>- Khoản 1, Điều 12 Thông tư số 22/2026/TT-NNMT ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, | x | Một phần   | x | x |

|  |                   |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |  |  |  |  |
|--|-------------------|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|
|  | trên địa bàn tỉnh |  |  |  |  | <p>đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;</p> <p>- Quyết định số 731/QĐ-SNNMT ngày 11/9/2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, chăn nuôi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên</p> |  |  |  |  |
|--|-------------------|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|--|--|--|

*Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

## **PHẦN B. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**

### **I. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC**

**Quy trình số 01: Lấy ý kiến về tác động của công trình khai thác nước (mã TTHC: 1.013799).**

| <b>Trình tự các bước thực hiện</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                            | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>                                                   | <b>Thời gian</b>  | <b>Kết quả/sản phẩm</b>                                                                                         |
|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1                             | Tiếp nhận hồ sơ: Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn.                                             | - Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. | 0,5 ngày làm việc | - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả                                                                       |
|                                    | - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. |                                                                                      |                   | - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)<br>- Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ |

|        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                    |                    |                                                                                                                                                                                                     |
|--------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | - Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.                          |                    | - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ                                                                                                                                                          |
| Bước 2 | Phân công xử lý hồ sơ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Lãnh đạo Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường    | 01 ngày làm việc   | Hồ sơ TTHC                                                                                                                                                                                          |
| Bước 3 | <p>Thẩm định, xử lý hồ sơ TTHC và trình Lãnh đạo Phòng xem xét:</p> <p>- Trường hợp phải bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện: Thông báo cho tổ chức, cá nhân nêu rõ những nội dung cần bổ sung, hoàn thiện hồ sơ, thời gian bổ sung, hoàn thiện không tính vào thời gian thẩm định hồ sơ.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, công chức được phân công tham mưu giúp lãnh đạo xã tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp, đối thoại trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đối với các quan tổ chức cá nhân có liên quan để cho ý kiến về công trình dự kiến xây dựng.</p> <p>(Cá nhân đầu tư dự án có trách nhiệm cung cấp bổ sung các số liệu, báo cáo, thông tin về dự án nếu có yêu cầu và trực tiếp báo cáo, thuyết minh, giải trình tại các cuộc họp lấy ý kiến để làm rõ các vấn đề liên quan đến dự án). Sau khi có ý kiến tham gia của các đơn vị có liên quan tổng hợp, Dự thảo văn bản tổng hợp ý kiến trình UBND cấp xã để gửi cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án.</p> | Chuyên viên Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường | 19,5 ngày làm việc | <p>Công văn, kết quả thực hiện TTHC được dự thảo</p> <p>- Dự thảo Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ</p> <p>- Dự thảo văn bản tổng hợp các ý kiến gửi cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án.</p> |

|                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                          |                  |                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 4                                                                                                                                                                                                                                     | Ký ban hành Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc xét duyệt hồ sơ, trình UBND cấp xã phê duyệt | Lãnh đạo Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                          | 02 ngày làm việc | Văn bản yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc Dự thảo văn bản tổng hợp các ý kiến gửi cho tổ chức, cá nhân đầu tư dự án. |
| Bước 5                                                                                                                                                                                                                                     | Phê duyệt văn bản tổng hợp ý kiến góp ý                                                                 | UBND cấp xã                                                                                                                                                                                              | 03 ngày làm việc | Văn bản tổng hợp các ý kiến góp ý                                                                                         |
| Bước 6                                                                                                                                                                                                                                     | Trả kết quả giải quyết cho tổ chức, cá nhân                                                             | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Giờ hành chính   | Văn bản tổng hợp các ý kiến góp                                                                                           |
| <p><b>- Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 26 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Thời gian tổ chức, cá nhân chỉnh sửa, hoàn thiện nội dung hồ sơ theo yêu cầu không tính vào thời gian giải quyết TTHC.</p> |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                          |                  |                                                                                                                           |

## II. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI

**Quy trình số 01: Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen (Mã TTHC: 1.014951)**

| Trình tự các bước thực hiện | Nội dung công việc                            | Trách nhiệm xử lý công việc                                                                    | Thời gian                                            | Kết quả/Sản phẩm                                                                                                                      |
|-----------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1                      | Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại</li> </ul> | Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả</li> <li>- Phiếu kiểm soát quá trình giải</li> </ul> |
|                             | - Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy |                                                                                                |                                                      |                                                                                                                                       |

|        |                                                                                                                                           |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                           |
|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|        | định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn giải quyết                                                                   | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br><br>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | vụ hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày) | quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)                                                                         |
|        | - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                | Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ                                                                   |
|        | - Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do                                                              |                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                | Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ                                                                  |
| Bước 2 | Tiếp nhận thông báo<br>- Đảm bảo: Thông báo tiếp nhận<br>- Không đảm bảo: trả lời bằng văn bản                                            | Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường                                  | 0,5 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                                              | - Hồ sơ<br>- Thông báo phương án/văn bản trả lời                                                          |
| Bước 3 | Phê duyệt và thông báo công khai phương án trên cổng Thông tin điện tử của Sở                                                             | Lãnh đạo UBND cấp xã                                                                                    | 0,5 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                                              | - Thông báo phương án/văn bản trả lời<br>- Bài đăng thông báo trên cổng Thông tin điện tử của UBND cấp xã |
| Bước 4 | Trả kết quả                                                                                                                               | - Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công                          | Giờ hành chính                                                                                                                                                                                                                                 | Thông báo phương án/văn bản trả lời                                                                       |

|  |  |                                                                            |  |  |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------|--|--|
|  |  | tỉnh.<br>- Công chức tại<br>Trung tâm Phục vụ<br>hành chính công<br>cấp xã |  |  |
|--|--|----------------------------------------------------------------------------|--|--|

**Tổng thời gian giải quyết TTHC:** 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ

**Quy trình số 02: Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi (Mã TTHC: 1.014952)**

| <b>Trình tự các bước thực hiện</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                  | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>                                                                                                               | <b>Thời gian</b>  | <b>Kết quả/Sản phẩm</b> |
|------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-------------------------|
| Bước 1                             | Tiếp nhận hồ sơ (thông tin) trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn | - Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.<br>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Giờ hành chính    |                         |
| Bước 2                             | Kiểm tra, đối chiếu thông tin:<br>- Trường hợp đảm bảo theo quy định: đồng ý xác nhận                                      | Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường                                                                           | 0,5 ngày làm việc |                         |
|                                    | - Trường hợp từ chối cấp, phải nêu rõ lý do bằng văn bản                                                                   |                                                                                                                                                  |                   | Dự thảo văn bản trả lời |

|                                                                                  |                                |             |                   |                                  |
|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|-------------|-------------------|----------------------------------|
| Bước 3                                                                           | Xác nhận kết quả trên Hệ thống | UBND cấp xã | 0,5 ngày làm việc | Kết quả xác nhận/Văn bản trả lời |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ |                                |             |                   |                                  |

**Quy trình số 03: Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi (Mã TTHC: 1.014953)**

| Trình tự các bước thực hiện                           | Nội dung công việc                                                                                                         | Trách nhiệm xử lý công việc                                                                                                                                                                             | Thời gian      | Kết quả/Sản phẩm        |
|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------|
| Bước 1                                                | Tiếp nhận hồ sơ (thông tin) trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh</li> <li>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Giờ hành chính |                         |
| Bước 2                                                | Kiểm tra, đối chiếu thông tin:<br>- Trường hợp đảm bảo theo quy định: đồng ý xác nhận                                      | Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                  | Không quy định |                         |
|                                                       | - Trường hợp từ chối cấp, phải nêu rõ lý do bằng văn bản                                                                   |                                                                                                                                                                                                         |                | Dự thảo văn bản trả lời |
| Bước 3                                                | Xác nhận kết quả trên Hệ thống                                                                                             | UBND cấp xã                                                                                                                                                                                             | Không quy định | Kết quả xác nhận        |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> Không quy định |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                         |                |                         |

**Quy trình số 04: Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi (Mã TTHC: 1.014954)**

| <b>Trình tự các bước thực hiện</b>                    | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                  | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                       | <b>Thời gian</b> | <b>Kết quả/Sản phẩm</b> |
|-------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------------|
| Bước 1                                                | Tiếp nhận hồ sơ (thông tin) trên Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi tại địa chỉ tên miền csdlchannuoi.mae.gov.vn | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Giờ hành chính   |                         |
| Bước 2                                                | Kiểm tra, đối chiếu thông tin:<br>- Trường hợp đảm bảo theo quy định: đồng ý xác nhận                                      | Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                   | Không quy định   |                         |
|                                                       | - Trường hợp từ chối cấp, phải nêu rõ lý do bằng văn bản                                                                   |                                                                                                                                                                                                          |                  | Dự thảo văn bản trả lời |
| Bước 3                                                | Xác nhận kết quả trên Hệ thống                                                                                             | UBND cấp xã                                                                                                                                                                                              | Không quy định   | Kết quả xác nhận        |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> Không quy định |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                          |                  |                         |

**Quy trình số 05: Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh (Mã TTHC: 1.014958 )**

| <b>Trình tự các bước thực hiện</b> | <b>Nội dung công việc</b>                                                                                                                                                                   | <b>Trách nhiệm xử lý công việc</b>                                                                                                                                                                       | <b>Thời gian</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                    | <b>Kết quả/Sản phẩm</b>                                                                                                                                                 |
|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 1                             | Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ của hồ sơ                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> <li>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> </ul> | Giờ hành chính (đối với hồ sơ nộp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh chuyển hồ sơ đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã chuyển ngay hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong ngày làm việc hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả</li> <li>- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (kèm theo hồ sơ TTHC)</li> </ul> |
|                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ đầy đủ thành phần theo quy định, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho cơ quan chuyên môn giải quyết</li> </ul>                     |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ                                                                                                                                 |
|                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa chính xác theo quy định, hướng dẫn đại diện tổ chức, cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định</li> </ul> |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ                                                                                                                                |
|                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp từ chối nhận hồ sơ, công chức tiếp nhận hồ sơ phải nêu rõ lý do</li> </ul>                                                              |                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                         |
| Bước 2                             | Tiếp nhận thông báo<br>- Đảm bảo: Thông báo tiếp nhận<br>- Không đảm bảo: trả lời bằng văn bản                                                                                              | Phòng Kinh tế/phòng Kinh tế hạ tầng - Đô thị/Nông nghiệp và Môi trường                                                                                                                                   | 0,5 ngày làm việc                                                                                                                                                                                                                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ</li> <li>- Thông báo phương án/văn bản trả lời</li> </ul>                                                                |

|                                                                                  |                                                                               |                                                                                                                                                 |                   |                                                                                                           |
|----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Bước 3                                                                           | Phê duyệt và thông báo công khai phương án trên cổng Thông tin điện tử của Sở | UBND cấp xã                                                                                                                                     | 0,5 ngày làm việc | - Thông báo phương án/văn bản trả lời<br>- Bài đăng thông báo trên cổng Thông tin điện tử của UBND cấp xã |
| Bước 4                                                                           | Trả kết quả                                                                   | - Công chức Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh<br>- Công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã | Giờ hành chính    | Thông báo phương án/văn bản trả lời                                                                       |
| <b>Tổng thời gian giải quyết TTHC:</b> 01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ |                                                                               |                                                                                                                                                 |                   |                                                                                                           |

### **PHẦN C. QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP TỈNH**

| STT       | Tên thủ tục hành chính                               | Quy trình nội bộ | Ghi chú                                                                                                                                                                                                                                                  |
|-----------|------------------------------------------------------|------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>I</b>  | <b>Lĩnh vực Tài nguyên nước</b>                      |                  |                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 1         | Lấy ý kiến về tác động của công trình khai thác nước | Số 19, Mục I     | Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 21/5/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên. |
| <b>II</b> | <b>Lĩnh vực Chăn nuôi</b>                            |                  |                                                                                                                                                                                                                                                          |

|   |                                                                                                                                 |               |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|---|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1 | Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi ruồi lính đen            | Số 03, phần I | Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực chăn nuôi; thú y thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh). |
| 2 | Cấp mã số định danh cơ sở chăn nuôi                                                                                             | Số 04, phần I | Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 3 | Thu hồi mã số định danh cơ sở chăn nuôi                                                                                         | Số 05, phần I | Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 4 | Cấp lại mã số định danh cơ sở chăn nuôi                                                                                         | Số 06, phần I | Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 5 | Thông báo phương án chăn nuôi, phương án quản lý và kiểm soát nguy cơ rủi ro trong hoạt động chăn nuôi bò cạp trên địa bàn tỉnh | số 07, phần I | Quyết định số 1417/QĐ-UBND ngày 02/7/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh.                                                                                                                                                                                                                                                                                       |